

Số: 569/BC-UBND

Lạc Phượng, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp 9 tháng năm 2026

I. TÌNH HÌNH AN NINH QUỐC GIA, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Trong 9 tháng tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng - văn hoá, an ninh nông thôn, an ninh trong an ninh tôn giáo, an ninh mạng... trên địa bàn xã cơ bản ổn định; trật tự an toàn - xã hội được đảm bảo, không có vấn đề nổi lên về an ninh.

Tình hình trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người, kéo dài, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc nảy sinh nhỏ từ các thôn, không để hình thành điểm nóng, góp phần tích cực trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Trong 9 tháng không phát sinh các vấn đề nổi cộm phát sinh khác liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC, CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và cải cách tư pháp.

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn coi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Các cuộc họp giao ban định kỳ đều có nội dung quán triệt, triển khai công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác nội chính, PCTNLPTC, cải cách tư pháp ở địa phương.

UBND xã ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 06/02/2026 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã Lạc Phượng;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 29/12/2025 về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã Lạc Phượng năm 2026;

Thông báo số 230/TB-UBND ngày 29/12/2025 về lịch tiếp công dân năm 2026 của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp.

Cấp ủy Đảng cấp xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc đối với lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở. Bên cạnh đó, cấp ủy Đảng đã tăng cường lãnh đạo việc phối hợp giữa các cơ quan, bộ phận chuyên môn của UBND xã trong thực hiện nhiệm vụ nội chính và cải cách tư pháp; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền cơ sở. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Thi hành án và các cơ quan pháp chế.

1.4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp, về an ninh, trật tự; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm ở địa phương.

Cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời việc nắm tình hình, phát hiện và xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ sở. Tăng cường công tác nắm tình hình sớm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng; kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; chủ động phòng ngừa, không để phát sinh các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

2. Kết quả công tác nội chính

2.1. Kết quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự:

- Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự;

Lực lượng Công an xã được củng cố, kiện toàn, phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự. Công tác nắm tình hình địa bàn, quản lý đối tượng, quản lý cư trú được thực hiện chặt chẽ; kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, phức tạp.

- Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội:

Các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả; tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn cơ bản ổn định, không để phát sinh vụ việc phức tạp, nghiêm trọng. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn như: phương thức, thủ đoạn của tội phạm ngày càng tinh vi; một bộ phận người dân còn chủ quan, thiếu cảnh giác; nguồn lực cho công tác phòng ngừa, đấu tranh ở cơ sở còn hạn chế

- Kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm:

Công tác truy tố, xét xử và thi hành án được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật; các bản án, quyết định của Tòa án được tổ chức thi hành kịp thời, góp phần nâng cao tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng được duy trì chặt chẽ, hiệu quả.

2.2. Kết quả công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Giải quyết khiếu nại: Sau khi xem xét nội dung khiếu nại của công dân, Văn phòng HĐND và UBND xã đã thực hiện rà soát, đối chiếu với các quy định của pháp luật, báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã Lạc Phụng không thụ lý giải quyết khiếu nại theo Báo cáo số 24/BC-VP ngày 26/12/2025.

Ngày 29/12/2025, Ủy ban nhân dân xã Lạc Phụng ban hành Thông báo số 231/TB-UBND ngày 29/12/2025 về việc không thụ lý đơn khiếu nại của công dân

2.3. Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

a) Kết quả tiếp công dân

- Tổng số lượt tiếp 39 lượt, số người được tiếp 39; số vụ việc 41; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người) 0 đoàn (số liệu tính từ 14/12/2025 - 15/9/2026). Trong đó:

+ Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 03 người; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người): 0 đoàn.

+ Kết quả tiếp công dân thường kỳ của chuyên viên được phân công phụ trách công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: số lượt tiếp 36, số người được tiếp 36; số vụ việc 36; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người) 0 đoàn.

- Tổng số đơn đã xử lý, giải quyết trong kỳ
- + Số đơn đã xử lý: 30 đơn, đã giải quyết xong 30 đơn
- + Số đơn đủ điều kiện xử lý: 36 đơn.
- + Số đơn thuộc thẩm quyền: 36 đơn.
- + Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 36 vụ việc.
- Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền:
 - + Số đơn khiếu nại: 02 đơn.
 - + Số đơn tố cáo: 0 đơn.
 - + Số đơn kiến nghị, phản ánh: 34 đơn;
- Phân loại theo lĩnh vực:
 - + Lĩnh vực đất đai: 30 đơn.
 - + Lĩnh vực chế độ, chính sách: 03 đơn.
 - + Lĩnh vực khác: 01 đơn.

b) Kết quả đối thoại trực tiếp của chủ tịch UBND xã:

- Ngày 20/05/2026, Ủy ban nhân dân xã tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND xã với cán bộ, hội viên Hội Nông dân trên địa bàn xã. Trước khi tổ chức Hội nghị, Ủy ban MTTQ và Hội Nông dân xã đã tiếp nhận, tổng hợp 15 ý kiến với 30 nội dung kiến nghị, đề xuất gửi về UBND xã. Trên cơ sở đó, UBND xã đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu, tham mưu nội dung trả lời theo thẩm quyền; các ý kiến, kiến nghị cơ bản đã được giải đáp, thông tin tại Hội nghị. Tại Hội nghị có 03 lượt ý kiến với 09 nội dung kiến nghị, tập trung vào các lĩnh vực như: phòng, chống thiên tai; giao thông nội đồng; đường ra khu vực tập kết rác; hỗ trợ vật tư, kỹ thuật sản xuất; quản lý đất đai và bảo vệ môi trường.

- Ngày 25/8/2026, Ủy ban nhân dân xã tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND xã với Nhân dân các thôn Cộng Hòa, Cộng Lạc năm 2026. Trước khi tổ chức Hội nghị, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đã tổng hợp và gửi về UBND xã 05 nhóm vấn đề chính với tổng số 07 ý kiến, kiến nghị về các lĩnh vực như giao thông, xây dựng đường dân sinh; kinh tế, tài chính và hoạt động của Hợp tác xã; vệ sinh môi trường, cảnh quan và an toàn giao thông; cơ sở hạ tầng văn hóa - xã hội. Trên cơ sở đó, UBND xã đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu, tham mưu nội dung trả lời theo thẩm quyền; các ý kiến, kiến nghị cơ bản đã được giải đáp, thông tin tại Hội nghị. Tại Hội nghị đã tiếp tục ghi nhận 06 lượt ý kiến với 09 nội dung cụ thể tập trung vào những vấn đề thiết thực

phát sinh tại cơ sở: như quản lý đất đai, cấp 2 GCN QSDĐ, vệ sinh môi trường bãi rác, hạ tầng giao thông và hoạt động đoàn thể sau sắp xếp thôn.

Thông qua Hội nghị đối thoại, UBND xã kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân các thôn Cộng Hòa, Cộng Lạc; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và củng cố mối quan hệ gắn bó giữa chính quyền với Nhân dân.

2.4. Kết quả nổi bật khác về công tác nội chính (Không có).

3. Kết quả công tác PCTNLPTC

3.1. Kết quả xây dựng, ban hành thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực đề PCTNLPTC.

Trong 9 tháng, qua rà soát chưa phát hiện hạn chế, bất cập.

3.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn...*).

- Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, đơn vị Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị: Các cơ quan, đơn vị trong xã đã nghiêm túc tổ chức quán triệt, học tập và niêm yết công khai quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện và nhân dân giám sát. Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây những nhiễu, phiền hà, trục lợi cá nhân khi xử lý, giải quyết công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Thực hiện chi trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức thuộc biên chế cấp xã. Duy trì tốt việc chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã. Thực hiện chi

trả qua tài khoản phụ cấp của 100% CBCKT, người giúp việc thôn, đại biểu HĐND, Quân sự, An ninh cơ sở, cán bộ già yếu nghỉ việc.

- Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền về Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

- Kết quả xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

- Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong xử lý các vụ án, vụ việc Ban Chỉ đạo Trung ương giao tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý: Không có

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

3.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNLPTC; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong PCTNLPTC.

- Chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của thành phố về chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành phối hợp thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bố trí phòng tiếp công dân và thực hiện công tác tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân đúng theo quy định.

3.6. Kết quả hợp tác quốc tế; PCTN trong khu vực ngoài Nhà nước: Không có

3.7. Kết quả nổi bật khác về công tác PCTNLPTC: Không có

4. Kết quả công tác cải cách tư pháp

4.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chương trình, kế hoạch công tác của địa phương.

Ủy ban nhân dân đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định; rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân. Việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giải quyết hồ sơ.

4.2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động tiến hành tố tụng, thi hành án, hỗ trợ tư pháp và các hoạt động khác có liên quan: Không có

4.3. Kết quả củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp và đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp: Không có

4.4. Hợp tác quốc tế về tư pháp và cải cách tư pháp (nếu có): Không có

4.5. Kết quả nổi bật khác về công tác cải cách tư pháp: Không có

5. Kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo PCTNLPTC; Ban Nội chính Thành ủy

5.1. Kết quả kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo PCTNLPTC; việc xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình công tác, các kết luận phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo; củng cố, kiện toàn Thành viên Ban Chỉ đạo; tổ chức các phiên họp, cuộc họp; xây dựng quy định, quy trình công tác; kết quả hoạt động của Thành viên Ban Chỉ đạo: Không có

5.2. Kết quả hoạt động của Ban Nội chính Thành ủy: Không có

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp trên cũng như chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, chính quyền xã trong công tác phòng chống tham nhũng thường xuyên được rà soát, các giải pháp phòng ngừa, tiêu cực, tham nhũng, từng bước được hoàn thiện các thể chế về tổ chức, quản lý cải cách hành chính; tăng cường thực hiện công khai minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, duy trì thực hiện tốt các nội quy, quy chế dân chủ ở cơ sở; chấp hành nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp...; công khai minh bạch tài sản, thu nhập của tập thể, cá nhân.

Đồng thời phối hợp với UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, các đơn vị trực thuộc UBND xã nhằm nâng cao hoạt động giám sát của Ban thanh tra nhân dân, phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời động

viên, khuyến khích quần chúng nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trên địa bàn xã.

2 Tồn tại, hạn chế

- Về đội ngũ cán bộ, công chức: Cán bộ, công chức làm công tác nội chính, kiểm tra, tư pháp phần lớn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ; kỹ năng xử lý tình huống thực tiễn, nhất là trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế.

- Về công tác tuyên truyền: Việc tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về PCTN trong khu vực ngoài nhà nước còn mang tính hình thức, chưa đa dạng về nội dung và phương thức, chưa thực sự tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

Tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, một số vấn đề phát sinh mới, phức tạp (như tội phạm công nghệ cao, tranh chấp đất đai...) ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước và bảo đảm an ninh, trật tự. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp chưa đầy đủ; tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ có lúc chưa cao, Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa thu hút được đông đảo Nhân dân tham gia.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo, phát huy hiệu quả quản lý của Nhà nước trong công tác PCTN, lãng phí; lấy nhiệm vụ, mục tiêu phòng ngừa, ngăn chặn là chính. Thường xuyên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, gắn với vai trò giám sát của cả hệ thống chính trị, của quần chúng nhân dân trong đấu tranh PCTN; chủ động phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Tiếp tục tự kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ; Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu

nại, tố cáo. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị từ cấp cơ sở thôn đến xã.

2. Công tác cải cách tư pháp

Tiếp tục chỉ đạo ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của xã thuộc các lĩnh vực tư pháp; tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2026. Đẩy mạnh và triển khai sâu rộng công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân; Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; Tiếp tục phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về hình sự, dân sự, thủ tục tố tụng tư pháp và tập trung triển khai các Bộ luật quan trọng mới có hiệu lực thi hành.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp đối với công tác nội chính, PCTN, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; kịp thời định hướng, xử lý các vấn đề phức tạp nảy sinh tại cơ sở.

- Chỉ đạo các chi bộ, đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong đấu tranh PCTN.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Lạc Phượng về kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cải cách tư pháp 9 tháng đầu năm năm 2026.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phú Trung

PHỤ LỤC

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG
THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP**

(Kèm theo Báo cáo số 569/BC-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Lạc Phụng)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
I	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo		03
1	Số hội nghị, lớp tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp	Hội nghị, lớp/ người	02 Hội nghị: - 01 hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND xã với cán bộ, hội viên hội Nông dân. - 01 hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND xã với Nhân dân các thôn Cộng Hòa và Cộng Lạc.
2	Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp	Văn bản	03
3	Số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp an ninh, trật tự và tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Công tác nội chính		0
1	Số vụ việc/người xâm phạm an ninh, trật tự đã phát hiện	Vụ/người	0
2	Số vụ án/bị can phạm tội xâm phạm an ninh, trật tự đã khởi tố	Vụ/bị can	0

3	Số vụ án/bị can phạm tội về an ninh, trật tự đã truy tố	Vụ/bị can	0
4	Số vụ án/bị cáo về phạm tội về an ninh, trật tự đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
5	Số cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra về công tác bảo đảm an ninh, trật tự	Cuộc	0
6	Số cuộc/số công dân được người đứng đầu cấp ủy tiếp	Cuộc/ lượt người	03
7	Kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo		36
	Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận	Đơn	02
	Số đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Đơn	0
	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chức năng địa phương	Đơn	36
	Số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết <i>(trong đó nêu rõ bao nhiêu đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực)</i>	Đơn	36 (Trong đó có 02 đơn khiếu nại)
	Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết	Vụ	0
III	Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
1	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
1.1	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	0
	Số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
1.2	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị	0

	Số đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới	Văn bản	0
1.3	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về việc thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0
	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
1.4	Số đơn vị/người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị/người	0
1.5	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao, chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích	Người	0
1.6	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật	Người	0
1.7	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	14
	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	0
	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
2	Số người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách	Người	0
	Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
3	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc lĩnh vực,	Người	0

	địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật <i>(trong đó nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý (Trung ương/Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy/huyện ủy))</i>		
4	Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCTNLPTC		0
	Số vụ việc/tổ chức/cá nhân tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/tổ chức/cá nhân	0
	Số tổ chức đảng/đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Tổ chức đảng/đảng viên	0
	Số tập thể/cá nhân bị kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, hành chính	Tập thể/cá nhân	0
	Kiến nghị thu hồi về tiền, đất qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, hành chính	Tỷ đồng/m ²	0
5	Kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Số vụ án/bị can khởi tố mới ở địa phương về tội tham nhũng <i>(trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý bị khởi tố)</i>	Vụ/bị can	0
	Số vụ án/bị can bị khởi tố về các tội liên quan đến tiêu cực ⁽¹⁾ <i>(trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý bị khởi tố)</i>	Vụ/bị can	0
6	Công tác thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã thu hồi/tổng số tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
IV	Công tác cải cách tư pháp		0

⁽¹⁾ *Vụ án tiêu cực* là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC.

1	Số văn bản tham gia góp ý của địa phương đối với các dự án luật	Văn bản	0
2	Tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp và đội ngũ cán bộ tư pháp		
	Số biên chế hiện có/tổng số biên chế được giao của Cơ quan điều tra địa phương <i>(trong đó thống kê số lượng Điều tra viên các cấp; số liệu tăng/giảm trong kỳ báo cáo)</i>	Người	0
	Số biên chế hiện có/tổng số biên chế được giao của Viện kiểm sát địa phương <i>(trong đó thống kê số lượng Kiểm sát viên các cấp; số liệu tăng/giảm trong kỳ báo cáo)</i>	Người	0
	Số biên chế hiện có/tổng số biên chế được giao của Tòa án địa phương <i>(trong đó thống kê số lượng Thẩm phán các cấp; số liệu tăng/giảm trong kỳ báo cáo)</i>	Người	0
	Số biên chế hiện có/tổng số biên chế được giao của cơ quan thi hành án hình sự địa phương	Người	0
	Số biên chế hiện có/tổng số biên chế được giao của cơ quan thi hành án dân sự địa phương <i>(trong đó thống kê số lượng Chấp hành viên các cấp; số liệu tăng/giảm trong kỳ báo cáo)</i>	Người	0
3	Số phiên tòa được xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp	Phiên	0
4	Tổ chức, hoạt động của các chế định hỗ trợ tư pháp		0
	Số tổ chức hành nghề luật sư (Văn phòng luật sư, công ty luật, chi nhánh...)	Tổ chức	0
	Tổng số luật sư	Luật sư	0
	Số vụ án hình sự có luật sư tham gia/Số vụ án hình sự tòa án đã xét xử	Vụ	0
	Tổng số người được trợ giúp pháp lý	Người	0
	Số tổ chức hành nghề công chứng/tổng số công chứng viên	Tổ chức/người	0
	Tổng số giám định viên tư pháp	Người	0
	Tổng số người giám định tư pháp theo vụ việc	Người	0

	Số văn phòng thừa phát lại/tổng số thừa phát lại	Văn phòng/người	0
	Số tổ chức đấu giá tài sản/tổng số đấu giá viên	Tổ chức/người	0
	Số tổ chức hành nghề quản lý, thanh lý tài sản/tổng số Quản tài viên	Tổ chức/người	0
5	Tổng số cuộc giám sát đối với hoạt động tư pháp	Cuộc	0